

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THANG MÁY VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THĂNG LONG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN XNK THANG MÁY VÀ THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THĂNG LONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THANG LONG XNK ELEVATOR AND EQUIPMENT TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107875910

3. Ngày thành lập: 06/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4, ngõ 41/28, phố Trương Mai, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình - Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình ; - Thiết kế điện - cơ điện công trình ; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy ; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ ; - Tư vấn lập quy hoạch xây dựng; - Lập dự án đầu tư - Tư vấn lập hồ sơ mời thầu	7110
2.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
3.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
4.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
5.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
6.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

7.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
8.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
11.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
14.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
15.	Lập trình máy vi tính	6201
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Xây dựng nhà các loại	4100
18.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ;	4290
19.	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp	2816
20.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng,	4329

22.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
23.	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại	2591
24.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
25.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
28.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
32.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
33.	Xây dựng công trình công ích	4220
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
36.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312(Chính)
37.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
38.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
39.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522

6. Vốn điều lệ: 3.600.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG LÂM TUÂN	Thôn Hòa Xa, Xã Thọ Tiến, Huyện Triệu Sơn, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	108.000	1.080.000.000	30,000	038083002980	
			Tổng số	108.000	1.080.000.000	30,000		
2	VŨ THỊ DUNG	Thôn Thị Trang, Xã Tiến Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	216.000	2.160.000.000	60,000	172111882	
			Tổng số	216.000	2.160.000.000	60,000		
3	CHUNG ĐỨC QUYỀN	Số 4, ngách 28, ngõ 171 Nguyễn An Ninh, tổ 1, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	10,000	038084000780	
			Tổng số	36.000	360.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: VŨ THỊ DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 15/01/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 172111882

Ngày cấp: 16/02/2016

Nơi cấp: Công an Thanh Hóa

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Thị Trang, Xã Tiến Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Thị Trang, Xã Tiến Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội